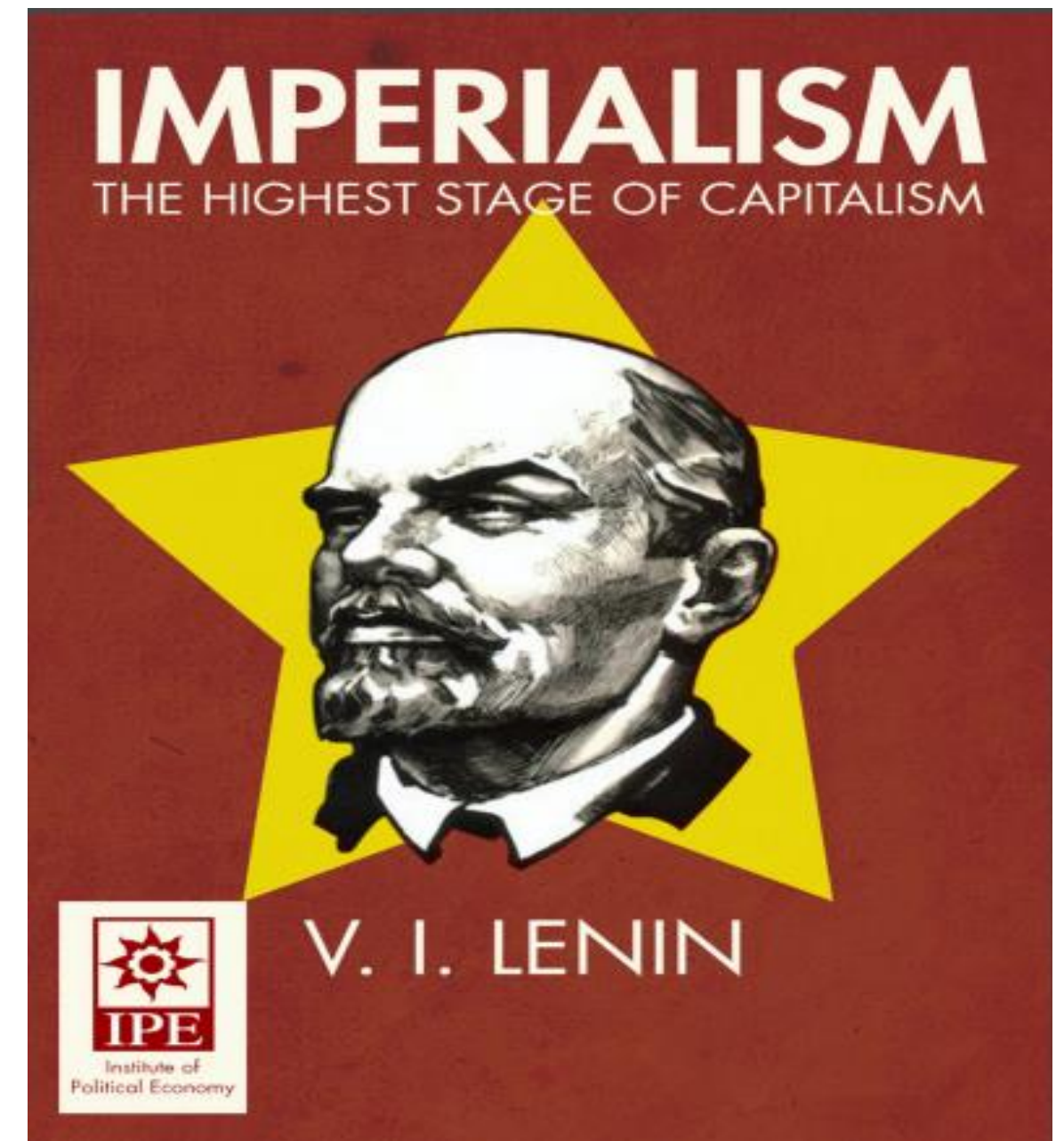
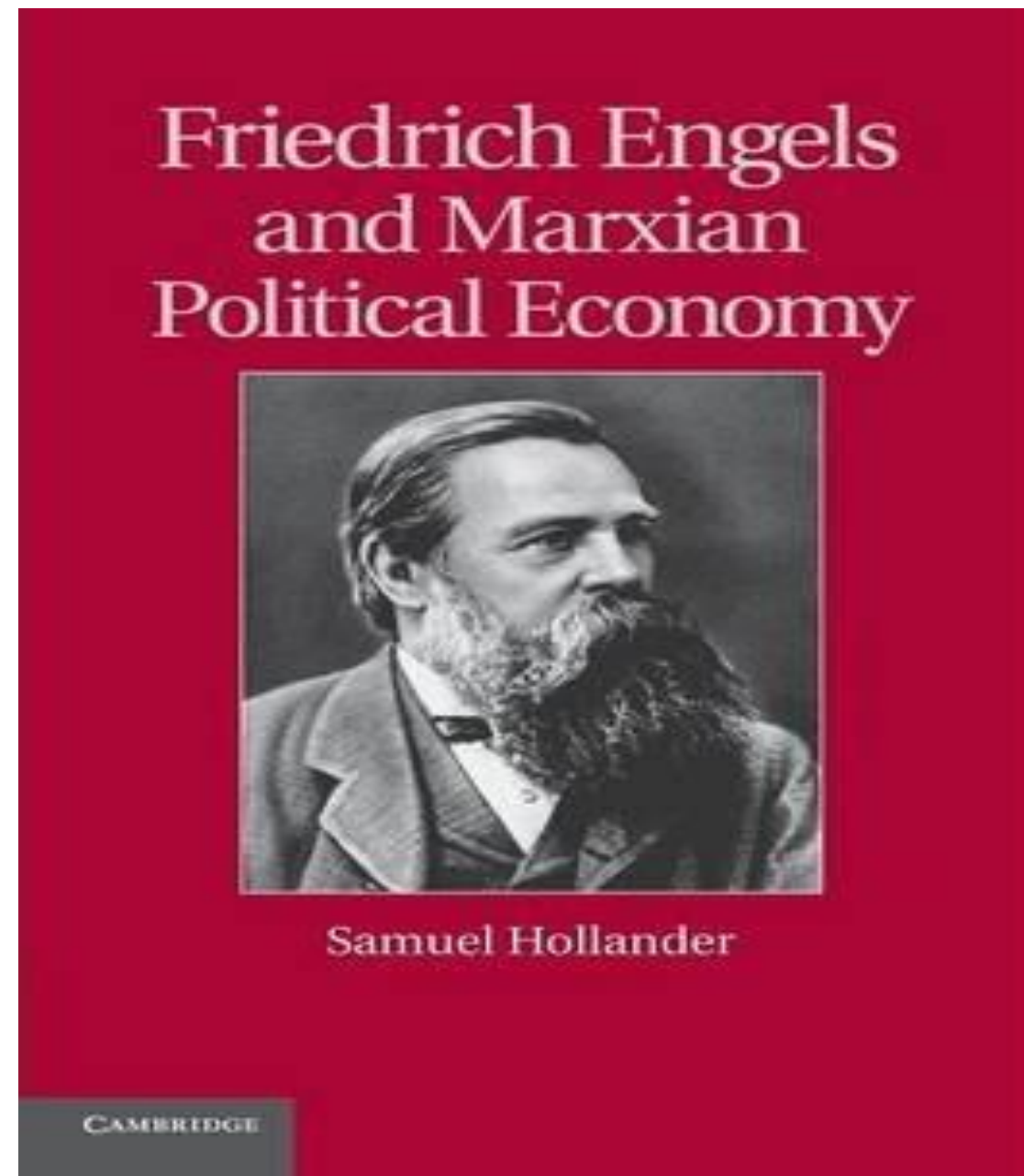
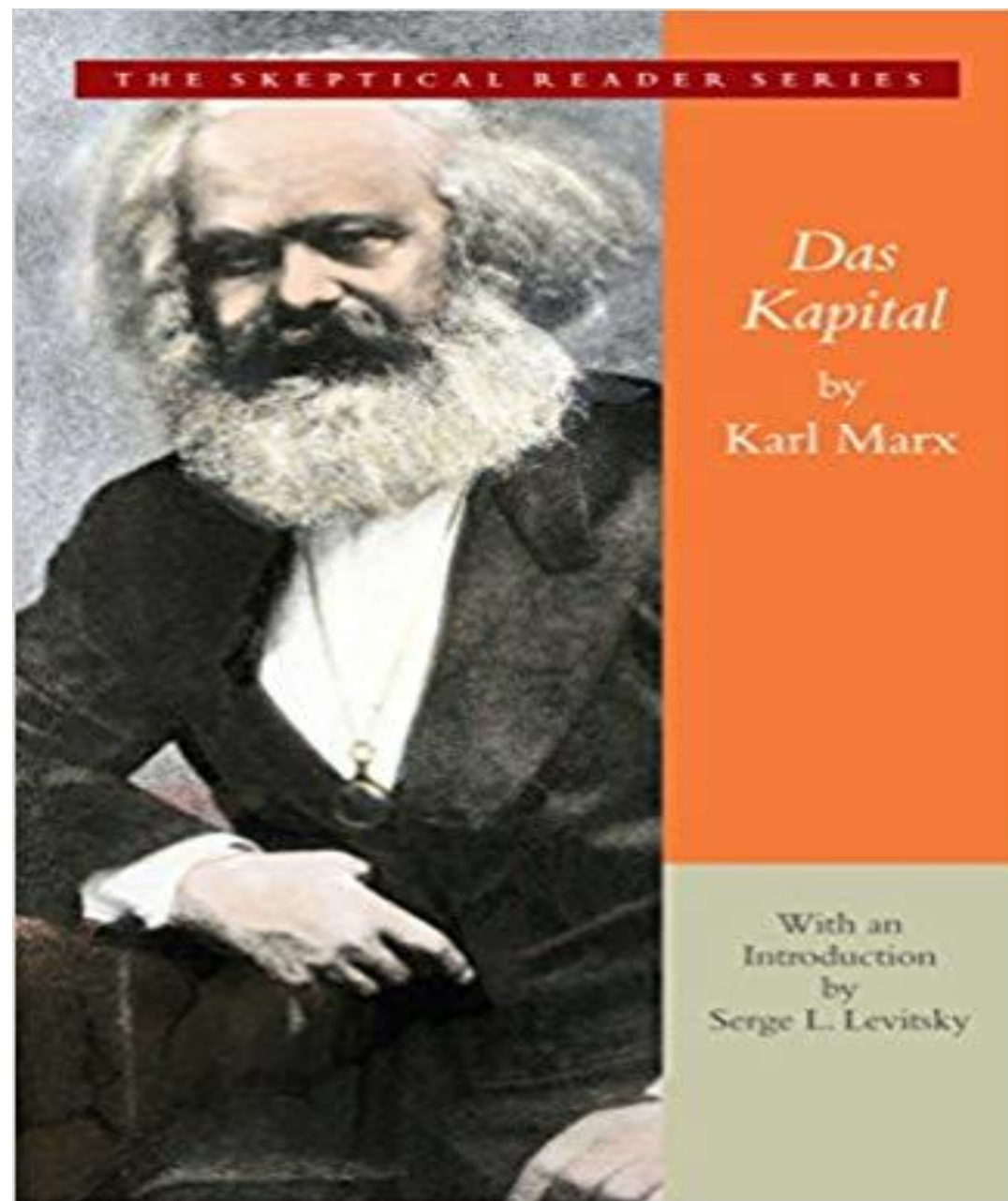


BANKING UNIVERSITY HCM CITY



CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC - SCIENTIFIC SOCIALISM

CHƯƠNG 6. VẤN ĐỀ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

BỘ MÔN KHOA HỌC MÁC - LÊNIN

NỘI DUNG CHƯƠNG 6

**I. VẤN ĐỀ DÂN TỘC TRONG THỜI KỲ
QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI**

**II. VẤN ĐỀ TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ
QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI**

DÂN TỘC = TỘC NGƯỜI (ETHNIC GROUP)

Chỉ một cộng đồng người có mối quan hệ chặt chẽ và bền vững, có chung sinh hoạt kinh tế, có ngôn ngữ riêng, có những nét đặc thù về văn hóa; xuất hiện sau bộ lạc, bộ tộc; kế thừa và phát triển cao hơn những nhân tố tộc người ở bộ lạc, bộ tộc và thể hiện thành ý thức tự giác tộc người của dân cư tộc người đó.

Dân tộc là một bộ phận của quốc gia, là dân tộc – tộc người hay là cộng đồng tộc người (Ethnic, Ethnie...)



DÂN TỘC = QUỐC GIA (NATION)

Chỉ một cộng đồng người ổn định làm thành nhân dân một nước, có lãnh thổ quốc gia, có nền kinh tế thống nhất, quốc ngữ chung và có ý thức về sự thống nhất của mình, gắn bó với nhau bởi quyền lợi chính trị, kinh tế, truyền thống văn hóa và truyền thống đấu tranh chung trong suốt quá trình lịch sử lâu dài dựng nước và giữ nước.

Dân tộc là dân cư của một quốc gia nhất định, là quốc gia – dân tộc hay là quốc gia (nation)



PHÂN BIỆT TỘC NGƯỜI – QUỐC GIA

DÂN TỘC-TỘC NGƯỜI

- * Sinh hoạt kinh tế
- * Ngôn ngữ riêng
- * Đặc thù văn hoá
- * Lãnh thổ đan xen

→ Ý thức tự giác tộc người

QUỐC GIA-DÂN TỘC

- * Nền kinh tế
- * Quốc ngữ chung
- * Truyền thống văn hoá
- * Lãnh thổ quốc gia

Quyền lợi chính trị

Dựng nước – Giữ nước

→ Ý thức về sự thống nhất

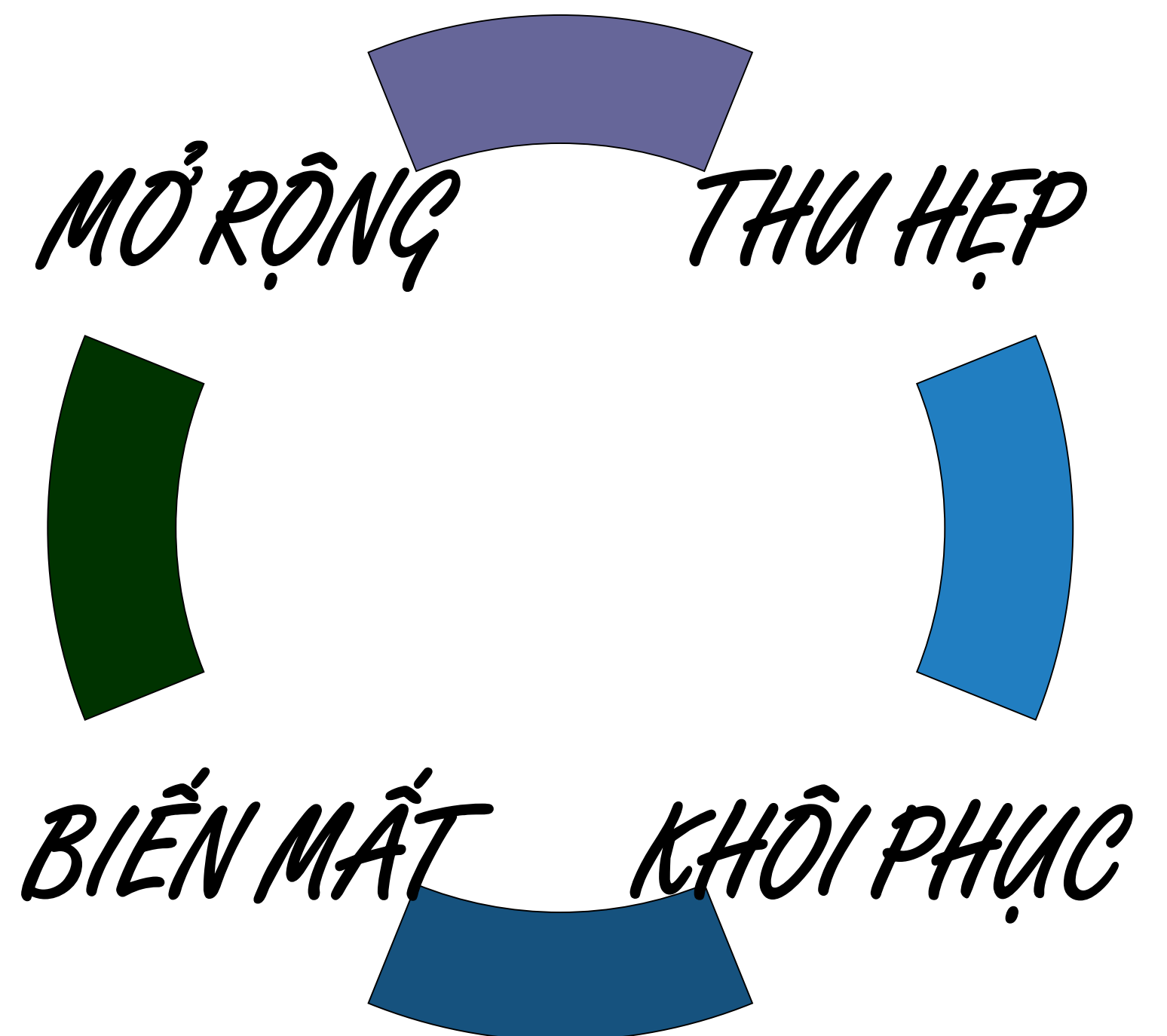
ĐẶC TRƯNG VỀ KINH TẾ

- * Chung một PTSX**
 - * Liên kết các thành viên**
 - * Phát triển phức tạp**
- Đứt gãy ...**
- Toàn cầu hoá ...**

ĐẶC TRƯNG VỀ LÃNH THỔ

Quyền làm chủ
không gian sinh tồn

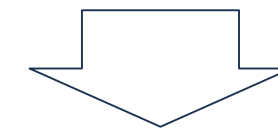
Tồn vong dân tộc



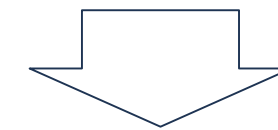
ĐẶC TRƯNG VỀ NGÔN NGỮ

**Công cụ giao tiếp trên
mọi lĩnh vực trong nội
bộ dân tộc**

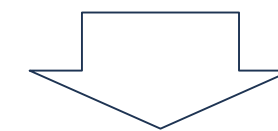
Ra đời 7000<4000
TCN



Tiếng mẹ đẻ



Nhiều ngôn ngữ



Nhiều dân tộc

ĐẶC TRƯNG VỀ VĂN HÓA

Có nét tâm lý riêng

Kết tinh trong đặc thù văn hoá

Thể hiện qua lối sống, phong tục, tập quán, tín ngưỡng, ...

HAI XU HƯỚNG KHÁC QUAN CỦA QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN QUAN HỆ DÂN TỘC

➡ XU HƯỚNG TÁCH RA



Xu hướng thức tỉnh ý thức dân tộc, tách ra hình thành các quốc gia dân tộc độc lập

➡ XU HƯỚNG LIÊN HIỆP



Xu hướng xích lại gần nhau giữa các dân tộc (liên hiệp giữa các dân tộc)

BIỂU HIỆN VÀ NGUYÊN NHÂN TÁCH RA

- ***NGUYÊN NHÂN***: sự trưởng thành của ý thức dân tộc, sự thức tỉnh đầy đủ về quyền tự quyết định chế độ chính trị và con đường phát triển của dân tộc mình
- ***BIỂU HIỆN***: phong trào giải phóng dân tộc, chống chủ nghĩa đế quốc >< ly khai, tự trị

BIỂU HIỆN VÀ NGUYÊN NHÂN LIÊN HIỆP

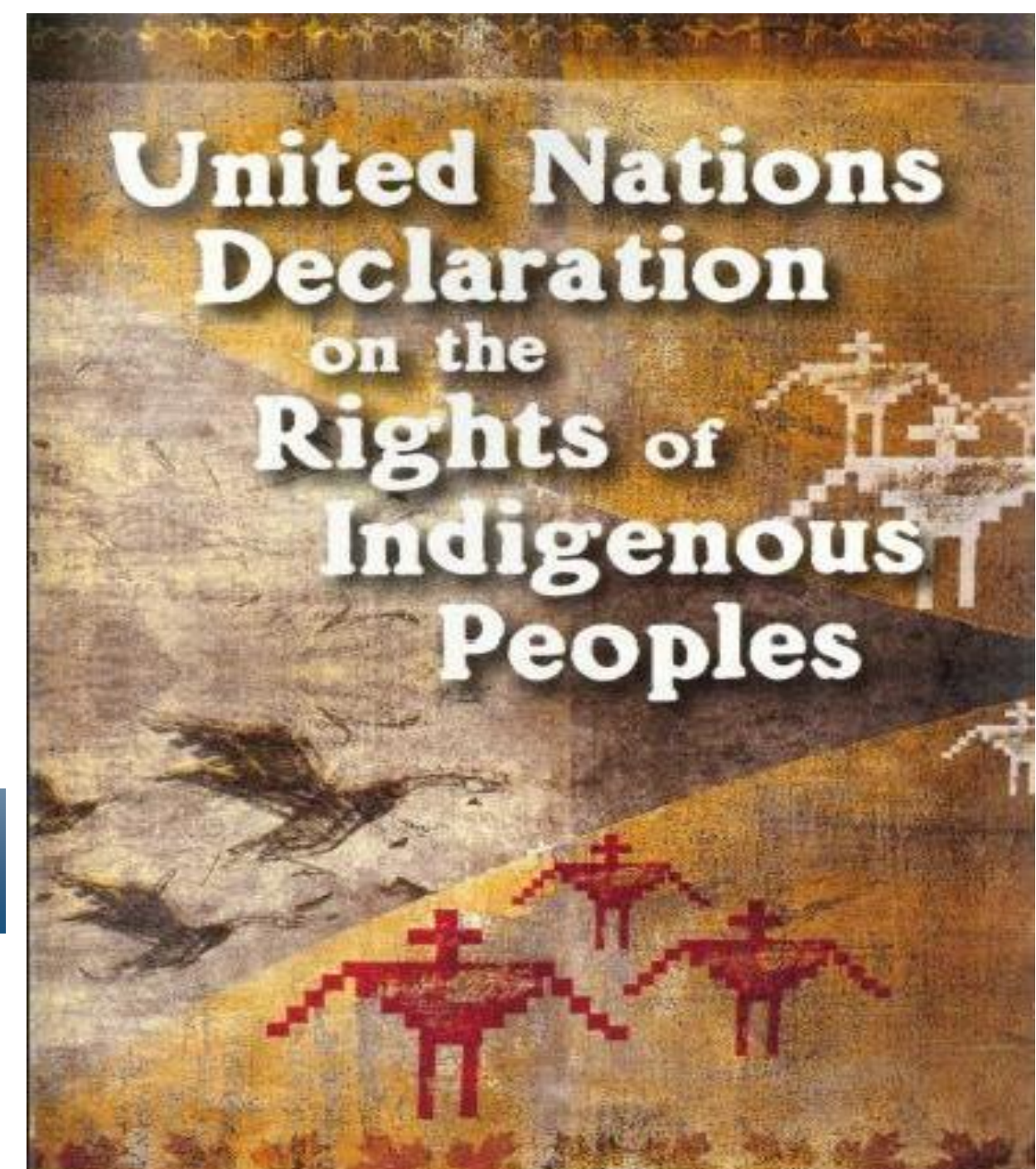
- *NGUYÊN NHÂN*: sự phát triển của LLSX, của KHCN, của giao lưu kinh tế và văn hóa trong XH tư bản
- *BIỂU HIỆN*: liên minh khu vực dựa trên điểm chung về địa lý, lịch sử, văn hóa, kẻ thù hoặc tập đoàn hóa vì lợi ích chính trị, lợi ích kinh tế

CƯƠNG LĨNH DÂN TỘC CỦA LÊNIN

➡ CÁC DÂN TỘC HOÀN TOÀN BÌNH ĐẲNG

➡ CÁC DÂN TỘC ĐƯỢC QUYỀN TỰ QUYẾT

➡ LIÊN HIỆP CÔNG NHÂN TẤT CẢ CÁC DÂN TỘC



CÁC DÂN TỘC HOÀN TOÀN BÌNH ĐẲNG

1. Là quyền của mọi dân tộc, không phân biệt đa số thiểu số; trình độ kinh tế, văn hóa; chủng tộc, màu da
2. Bình đẳng về lợi ích kinh tế, không chấp nhận bất cứ một đặc quyền kinh tế nào dành riêng cho các dân tộc, tộc người
3. Bình đẳng về địa vị chính trị, chống tư tưởng dân tộc cực đoan, chủ nghĩa sô vanh nước lớn
4. Bình đẳng về văn hóa – xã hội – ngôn ngữ, chống tự trị dân tộc về văn hóa

CÁC DÂN TỘC CÓ QUYỀN TỰ QUYẾT

1. Các dân tộc đều có quyền tự chủ đối với vận mệnh và con đường phát triển của mình
2. Quyền tự quyết tách ra, phân lập hay liên hiệp phải xuất phát từ lợi ích chung của nhân dân lao động
3. Quyền tự quyết của các quốc gia dân tộc không đồng nhất và không có nghĩa là quyền ly khai của các dân tộc thiểu số trong một quốc gia đa dân tộc

ĐOÀN KẾT GIAI CẤP CÔNG NHÂN CÁC DÂN TỘC

1. Là điều kiện tiên quyết để thực hiện quyền bình đẳng và quyền tự quyết của các dân tộc
2. Đoàn kết lực lượng nòng cốt của phong trào đấu tranh cho tiến bộ, hòa bình và phát triển
3. Kết hợp hài hòa chủ nghĩa yêu nước chân chính với tinh thần quốc tế cao cả
4. Vì lợi ích của GCCN đòi hỏi công nhân thuộc tất cả các dân tộc ở trong một nước nhất định phải hợp nhất lại trong các tổ chức vô sản thống nhất

ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH DÂN TỘC Ở VIỆT NAM

- Về dân số (*chênh lệch*)
- Về địa bàn cư trú (*xen kẽ*)
- Về trình độ phát triển (*chênh lệch*)
- Về tinh thần đoàn kết gắn bó (*truyền thống lâu đời*)
- Về bản sắc VH (*đa dạng trong thống nhất*)
- Về đồng bào dân tộc thiểu số (*vai trò, khó khăn...*)

CHÍNH SÁCH DÂN TỘC Ở VN

- ❑ Bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng tiến bộ;
- ❑ Phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, nâng cao dân trí, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, ngôn ngữ;
- ❑ Động viên và phát huy vai trò người tiêu biểu trong các dân tộc;
- ❑ Thực hiện tốt chiến lược phát triển KTXH ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng căn cứ cách mạng;
- ❑ Làm tốt công tác định canh, định cư và xây dựng vùng kinh tế mới;
- ❑ Quy hoạch, phân bố, sắp xếp lại dân cư, phát triển kinh tế với bảo đảm an ninh, quốc phòng;
- ❑ Ưu tiên trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, trí thức là người dân tộc thiểu số;
- ❑ Chống các biểu hiện kỳ thị, hẹp hòi, chia rẽ dân tộc.

NỘI DUNG CHƯƠNG 6

**I. VẤN ĐỀ DÂN TỘC TRONG THỜI KỲ
QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI**

**II. VẤN ĐỀ TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ
QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI**

KHÁI NIỆM TÔN GIÁO



Tôn giáo là một hình thái ý thức xã hội phản ánh hư ảo hiện thực khách quan vào đầu óc con người. Qua sự phản ánh của tôn giáo, mọi sức mạnh của tự nhiên và xã hội trở thành thần bí

Xét về bản chất tôn giáo là một hiện tượng xã hội phản ánh sự bất lực bế tắc trước tự nhiên và xã hội ... nhưng tôn giáo có những mặt tích cực nhất định

NGUỒN GỐC TÔN GIÁO

1. NGUỒN GỐC KINH TẾ - XÃ HỘI
2. NGUỒN GỐC NHẬN THỨC
3. NGUỒN GỐC TÂM LÝ

→ Sự đau khổ của tôn giáo, một mặt là biểu hiện của sự đau khổ hiện thực, mặt khác là sự phản kháng chống sự đau khổ hiện thực ấy. Tôn giáo là tiếng thở dài của chúng sinh bị áp bức, là trái tim của thế giới không có trái tim, là tinh thần của những trật tự không có tinh thần. Tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân.

NGUỒN GỐC KINH TẾ XÃ HỘI

1. Sự bất lực của con người trong cuộc đấu tranh với tự nhiên, xã hội để giải quyết các yêu cầu, các mục đích kinh tế - xã hội, cũng như cuộc sống của bản thân họ
2. Khi có chế độ tư hữu, các mối quan hệ xã hội ngày càng phức tạp và con người ngày càng chịu tác động của những yếu tố tự phát, ngẫu nhiên, may rủi...
3. Sự xuất hiện tôn giáo là để phục vụ cho những yêu cầu kinh tế - xã hội cụ thể
4. Sự phát triển của các điều kiện kinh tế - xã hội, đời sống vật chất, tinh thần của con người ngày càng được đảm bảo, con người có điều kiện hơn trong quan tâm giải quyết những vấn đề liên quan đến tôn giáo, tín ngưỡng, tâm linh

NGUỒN GỐC NHẬN THỨC

1. Sự nhận thức của con người về tự nhiên, xã hội và chính bản thân mình là có giới hạn
2. Phải đến một trình độ nhận thức nhất định, khi con người đạt đến khả năng tư duy trừu tượng hoá, khái quát hoá (từ những hiện tượng riêng lẻ xảy ra được hệ thống hoá, khái quát hoá), con người mới có khả năng sáng tạo ra tôn giáo

NGUỒN GỐC TÂM LÝ

1. Sự hãi trước thế lực mù quáng của tư bản, - mù quáng vì quần chúng nhân dân không thể đoán trước được nó
2. Ngay cả những nét tâm lý như tình yêu, lòng biết ơn, sự kính trọng,... trong mối quan hệ giữa con người với tự nhiên và con người với con người nhiều khi cũng được thể hiện qua tín ngưỡng, tôn giáo

BẢN CHẤT TÔN GIÁO

1. Tôn giáo, tín ngưỡng là một loại hình thái ý thức xã hội phản ánh hư ảo hiện thực khách quan, chứa đựng những yếu tố tiêu cực, lạc hậu nhất định
2. Tôn giáo là một hiện tượng xã hội - văn hoá do con người sáng tạo ra. Con người sáng tạo ra tôn giáo vì mục đích, lợi ích của họ, phản ánh những ước mơ, nguyện vọng, suy nghĩ của họ → mọi quan niệm về tôn giáo, các tổ chức, thiết chế tôn giáo đều được sinh ra từ những hoạt động sản xuất
3. Về phương diện thế giới quan, về cơ bản, các tôn giáo mang thế giới quan duy tâm, có sự khác biệt với thế giới quan duy vật biện chứng, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lê nin → điểm chung và điểm riêng giữa người cộng sản và người có tôn giáo, tín ngưỡng

TÍNH CHẤT TÔN GIÁO

1. **Tính lịch sử của Tôn giáo:** có sự hình thành, tồn tại và phát triển trong những giai đoạn lịch sử nhất định, nó có khả năng biến đổi để thích nghi với nhiều chế độ chính trị - xã hội
2. **Tính quần chúng của Tôn giáo:** nơi sinh hoạt văn hoá, tinh thần của một bộ phận quần chúng nhân dân lao động
3. **Tính chính trị của Tôn giáo:** tích cực khi phản ánh nguyện vọng đấu tranh giai cấp; tiêu cực khi bị các giai cấp bóc lột, thống trị lợi dụng

CHỨC NĂNG TÔN GIÁO

1. Chức năng đền bù hư ảo
2. Chức năng thế giới quan
3. Chức năng điều chỉnh hành vi
4. Chức năng giao tiếp
5. Chức năng liên kết cộng đồng



NGUYÊN TẮC GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ TÔN GIÁO

1. Tôn trọng, bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng của nhân dân
2. Khắc phục dần những ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo phải gắn liền với quá trình cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới
3. Thực hiện đoàn kết đồng bào giữa các tôn giáo, đoàn kết những người theo tôn giáo và không theo tôn giáo
4. Phân biệt hai mặt chính trị và tư tưởng, tín ngưỡng tôn giáo và lợi dụng tín ngưỡng tôn giáo trong quá trình giải quyết vấn đề tôn giáo
5. Quan điểm lịch sử cụ thể trong giải quyết vấn đề tôn giáo, tín ngưỡng

ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH TÔN GIÁO Ở VN

1. Việt Nam là một quốc gia có nhiều tôn giáo
2. Tôn giáo ở Việt Nam đa dạng, đan xen, chung sống hòa bình và không có xung đột, chiến tranh tôn giáo
3. Tín đồ các tôn giáo Việt Nam phần lớn là nhân dân lao động, có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc
4. Hàng ngũ chức sắc các tôn giáo có vai trò, vị trí quan trọng trong giáo hội, có uy tín, ảnh hưởng với tín đồ
5. Các tôn giáo ở Việt Nam đều có quan hệ với các tổ chức, cá nhân tôn giáo ở nước ngoài
6. Các tôn giáo ở Việt Nam thường bị các thế lực thực dân, đế quốc, phản động lợi dụng

QUAN ĐIỂM, CHÍNH SÁCH TÔN GIÁO CỦA VN

1. Tín ngưỡng, tôn giáo là **nhu cầu tinh thần** của một bộ phận nhân dân, đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta
2. Đảng, Nhà nước thực hiện nhất quán **chính sách đại đoàn kết dân tộc**
3. Nội dung cốt lõi của công tác tôn giáo là công tác **vận động quần chúng**
4. Công tác tôn giáo là trách nhiệm của **cả hệ thống chính trị**
5. Vấn đề theo đạo và truyền đạo